

Bản án số: **31/2021/HNGĐ-ST**
Ngày: 12/4/2021
V/v “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Cao Thị Ân

2. Ông Nguyễn Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Hoàng – Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại Hội trường số 3, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020 và Thông báo v/v thời gian mở lại phiên tòa số 35/TB-TA ngày 28/3/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ:, ấp Bảo V, phường Bảo V, TP. L, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông Võ Minh L, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Địa chỉ: MaxWell Aver Atlantic City NJ 08401, USA

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày: năm 2000 bà và ông L quen biết nhau và tự nguyện chung sống với nhau. Năm 2004 ông bà đi đăng ký kết hôn và được UBND tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 16/01/2004. Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc. Ông L về Việt Nam với mẹ con bà 06 tháng, sau đó về Mỹ sống 06 tháng. Từ tháng 9/2014, ông Võ Minh L đã về Mỹ sinh sống và từ đó không còn liên lạc với bà và các con. Một thời gian dài hai vợ chồng không chung sống cùng nhau nên hiện không còn tình cảm. Do đó, nay bà đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết cho bà được ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung là cháu Võ Nguyễn Minh A, sinh năm 2001 và cháu Võ Nguyễn Ngọc A, sinh năm 2009. Bà xin nuôi cháu Võ Nguyễn Ngọc A, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Võ Minh L đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định về ủy thác tư pháp quốc tế. Ngày 08/9/2021 Bộ Tư pháp Việt Nam có công văn số 2638/BTP-PLQT thông báo cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai biết hồ sơ ủy thác của Tòa án về việc tổng đạt cho đương sự Võ Minh L đã được thực hiện. Tuy nhiên, đến thời điểm xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn chưa nhận được ý kiến của ông Võ Minh L.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Võ Minh L là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân gia đình. Từ tháng 9/2014 ông L về Hoa Kỳ, sau đó cắt đứt hoàn toàn liên lạc với vợ con. Bà T và các con đã nhiều lần liên hệ với ông nhưng không được dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Để ổn định cuộc sống bà T xin ly hôn, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông L nhưng ông L không có thông tin phản hồi. Điều đó cho thấy ông L không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân giữa ông và bà T. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông L và bà T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc T.

Về con chung: đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Võ Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 06/01/2009 cho bà T nuôi dưỡng. Tạm thời ông L không phải cấp dưỡng nuôi con do bà T không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T khai không có, ông L không có lời khai nên không giải quyết.

Về án phí và lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Ngọc T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Võ Minh L đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai ủy thác tư pháp để tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Võ Minh L. Theo thông báo của Bộ Tư pháp Việt Nam thì việc ủy thác tổng đạt các thông báo, quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai cho ông Võ Minh L đã được thực hiện. Tuy nhiên, ông Võ Minh L vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày về nội dung vụ kiện.

Căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Ngọc T, ông Võ Minh L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Võ Minh L kết hôn vào năm 2004 trên cơ sở tự nguyện, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Theo trình bày của bà T thì sau khi kết hôn, thời gian đầu ông và bà chung sống hạnh phúc. Ông L về Việt Nam với mẹ con bà 06 tháng, sau đó về Mỹ sống 06 tháng. Tuy nhiên, từ tháng 9/2014 đến nay ông L về Hoa Kỳ, sau đó cắt đứt hoàn toàn liên lạc với vợ con. Bà T và các con đã nhiều lần liên hệ với ông nhưng không được dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông L nhưng ông L không có thông tin phản hồi. Điều đó cho thấy ông L không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân giữa ông và bà T. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông L và bà T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc T.

[3] Về con chung: Ông L và bà T có 02 con chung là cháu Võ Nguyễn Minh A, sinh năm 2001 và cháu Võ Nguyễn Ngọc A, sinh năm 2009. Cháu Võ Nguyễn Minh A đã trên 18 tuổi, bà T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Cháu Võ Nguyễn Ngọc A hiện đang ở với mẹ và có nguyện vọng ở với mẹ khi ông L và bà T ly hôn. Do đó, giao cháu Võ Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 06/01/2009 cho bà T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm thời ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: bà T khai không có, ông Võ Minh L không có ý kiến gì nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí và lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm và 200.000đ lệ phí ủy thác tư pháp. Bà T đã nộp xong.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 37, 147, 227, 228, 238, 469, Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các điều 9, điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 51, 56, 123, 127, 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc T. Bà Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn ông Võ Minh L.

2. Về con chung: giao cháu Võ Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 06/01/2009 cho bà T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm thời ông L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Võ Minh L được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết vì quyền lợi của các con, ông L và bà T có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hay thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí và lệ phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Ngọc T đã nộp theo biên lai thu số 0002398 ngày 20/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu. Bà Nguyễn Thị Ngọc T đã nộp xong án phí.

Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ủy thác tư pháp. Số tiền 200.000đ tạm ứng lệ phí bà Nguyễn Thị Ngọc T đã nộp theo biên lai thu số 001832 ngày 18/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền lệ phí bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu. Bà Nguyễn Thị Ngọc T đã nộp xong lệ phí.

Bà Nguyễn Thị Ngọc T được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án. Ông Võ Minh L được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lệ Trang